

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO VÀ CUNG ỨNG NHÂN LỰC HTCS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO VÀ CUNG ỨNG NHÂN LỰC HTCS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HTCS TRAINING AND MANPOWER SUPPLYING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107991762

3. Ngày thành lập: 12/09/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tổ dân phố 12, phố Kiều Mai, Phường Phúc Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0989 977 391

Fax:

Email: hongdinhhojp@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
2.	Đại lý du lịch	7911
3.	Bốc xếp hàng hóa	5224
4.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
5.	Bán buôn thực phẩm	4632
6.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
7.	Xây dựng công trình công ích	4220
8.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
9.	Bán buôn đồ uống	4633
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh./.	8299
11.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng nhà máy lọc dầu, xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa công... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
12.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động phiên dịch; - Hoạt động môi giới thương mại	7490

13.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830(Chính)
14.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục dự bị; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
15.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
16.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.	8560
17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay;	5229
18.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
19.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng;	4659
20.	In ấn	1811
21.	Dịch vụ liên quan đến in Chi tiết: - Đóng sách thành quyển, tạp chí, sách quảng cáo, catalo - Xếp chữ, sắp chữ, sắp chữ in, nhập dữ liệu trước khi in - Dịch vụ làm đĩa - Xử lý đĩa trực tiếp sang đĩa - Khắc chạm, khắc axit trên trục lăn cho khắc kẽm; - In thử; - Thiết kế các sản phẩm in.	1812
22.	Điều hành tua du lịch	7912
23.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Hoạt động nghiên cứu thị trường, xúc tiến và quảng bá du lịch dịch vụ trao đổi khách, kết nối tua và các dịch vụ đặt chỗ khác có liên quan đến du lịch như vận tải, khách sạn, nhà hàng, cho thuê xe, dịch vụ giải trí, thể thao.	7920
24.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
25.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch	4932

26.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
27.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
28.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
29.	Quảng cáo	7310
30.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
31.	Xây dựng nhà các loại	4100
32.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
33.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
34.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 100.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN CÔNG	thôn Đồng Sói, Xã Bắc Lý, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	14.700	1.470.000.000	24,500	121841203	
			Tổng số	14.700	1.470.000.000	24,500		
2	ĐÌNH NHỎ HỒNG	Phòng 401 - Nhà A - Dự án Xuân Đình, Phường Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	9.000	900.000.000	15,000	033082000049	
			Tổng số	9.000	900.000.000	15,000		
3	NGUYỄN TIẾN THÀNH	Tổ dân phố số 1, Phường Phúc Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	17.100	1.710.000.000	28,500	036083000090	
			Tổng số	17.100	1.710.000.000	28,500		
4	NGUYỄN VĂN HIỀN	Thôn Thượng, Xã Cửu Cao, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	19.200	1.920.000.000	32,000	145112462	
			Tổng số	19.200	1.920.000.000	32,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐINH NHO HỒNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 18/10/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 033082000049

Ngày cấp: 02/10/2013

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phòng 401 - Nhà A - Dự án Xuân Đỉnh, Phường Xuân Đỉnh, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 401 - Nhà A - Dự án Xuân Đỉnh, Phường Xuân Đỉnh, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội